

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Sửa đổi điểm a, p, q khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Trưởng Ban bảo vệ dân phố;

p) Nhân viên thú y;

q) Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Hỗ trợ kinh phí khoán để chi trả bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của xóm, tổ dân phố như sau:

a) Xóm, tổ dân phố loại 1 và xóm thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự được hỗ trợ 17.000.000 đồng/năm.

b) Xóm, tổ dân phố loại 2 được hỗ trợ 16.000.000 đồng/năm.

c) Xóm, tổ dân phố loại 3 được hỗ trợ 15.000.000 đồng/năm”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 5 như sau:

“a) Mức bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia công việc của xóm, tổ dân phố tối thiểu là 50.000 đồng/người/buổi, tối đa là 100.000 đồng/người/buổi”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, khoản tại một số Điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Bỏ cụm từ “Phó Trưởng Công an” tại điểm a khoản 1 Điều 4.

2. Bỏ cụm từ “Công an viên” tại Điều 6.

3. Bãi bỏ khoản 1 Điều 6.

4. Thay thế cụm từ quy định tại khoản 1 Điều 3: “Chức danh Phó Trưởng công an, Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự, Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố ở đơn vị hành chính cấp xã loại I, loại II và xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự có thể được bố trí 02 người” bằng cụm từ:

“Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự ở đơn vị hành chính cấp xã loại I được bố trí không quá 02 người, các đơn vị cấp xã còn lại được bố trí 01 người; Chức danh Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố ở đơn vị hành chính cấp xã loại I, loại II và xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự được bố trí không quá 02 người, các đơn vị cấp xã còn lại được bố trí 01 người”.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

